TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 118/2021/QĐST-HNGĐ	*Thủ Dầu Một, ngày 18 tháng 5 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 99/2021/TLST-VDS ngày 06 tháng 5 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thoả thuận nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Ông Nguyễn Minh N, sinh năm 1991; địa chỉ: Ấp H, xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang; tạm trú: phường P, thành phố M, tỉnh Bình Dương.

2. Bà Trần Thị T, sinh năm 1989; địa chỉ: Ấp H, xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang; tạm trú: phường P, thành phố M, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Minh N và bà Trần Thị T là vợ chồng, đăng ký kết hôn số 37 ngày 06/6/2020 tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang. Quá trình chung sống thì vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn được nên ông Nguyễn Minh N và bà Trần Thị T yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Nguyễn Minh N và bà Trần Thị T thỏa thuận ông Nguyễn Minh N được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Minh T1, sinh ngày 11/10/2014. Bà Trần Thị T được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Minh H, sinh ngày 07/3/2016. Về cấp dưỡng nuôi con: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Ông Nguyễn Minh N và bà Trần Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 10 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu

Một là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Minh N và bà Trần Thị T.

- Về con chung: Ông Nguyễn Minh N được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Minh T1, sinh ngày 11/10/2014. Bà Trần Thị T được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Minh H, sinh ngày 07/3/2016.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Không đặt ra do đương sự không yêu cầu.

Vì lợi ích hợp pháp của con chung, khi đương sự có yêu cầu Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con và vấn đề cấp dưỡng nuôi con sau này nếu cần thiết.

Ông Nguyễn Minh N có quyền, nghĩa vụ qua lại thăm nom con chung tên Nguyễn Minh H mà không ai được cản trở. Bà Trần Thị T có quyền, nghĩa vụ qua lại thăm nom con chung tên Nguyễn Minh T1 mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Minh N và bà Trần Thị T mỗi người nộp 150.000^{đ} (một trăm năm mươi nghìn đồng) được khấu trừ hết vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp trước đây theo Biên lai thu tiền số AA/2016/0051xxx ngày 22/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND TP. Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP. Thủ Dầu Một;
- UBND xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang;
- Người yêu cầu;
- Lưu: hồ sơ việc dân sự, VT.

THẨM PHÁN

Lê Minh Đạo